TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 236/2024/QĐST-HNGĐ	Quận 3*, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 128/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Sử Phương T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: 18/29 Đường V, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trương Đức T1, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Khối phố X, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
Địa chỉ liên lạc: 477/22 Đường A, phường P, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trương Đức T1 và bà Sử Phương T tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 08 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/02/2020.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Đức T1 và bà Sử Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là trẻ Trương Quốc A sinh ngày 09/01/2022 cho bà Sử Phương T trực tiếp giữ nuôi. Ông Trương Đức T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 6.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện bắt đầu từ tháng 9/2024 cho đến khi con thành niên.

Ông Trương Đức T1 được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền thay đổi người trực tiếp giữ nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Sử Phương T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trương Đức T1 không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông T1 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với khoản tiền chậm trả.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Trương Đức T1 và bà Sử Phương T chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0009493 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trương Đức T1 và bà Sử Phương T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- UBND Phường 4, Quận 3;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh